

Số: *1410*/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày *14* tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình:  
Nhà kho chứa, sân phơi nông sản xã Đức An, huyện Đức Thọ  
thuộc Dự án Phát triển nông nghiệp Hà Tĩnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND ngày 29/8/2011 của UBND tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đầu tư xây dựng công trình bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 472/UBND-NL ngày 26/01/2018 của UBND tỉnh về việc danh mục công trình thuộc Dự án Phát triển nông nghiệp Hà Tĩnh thực hiện trong năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 184/TTr-SNN ngày 09/5/2018, kèm báo cáo kết quả thẩm định số 204/SXD-QLHĐ&GĐXD ngày 27/4/2018 của Sở Xây dựng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Nhà kho chứa, sân phơi nông sản xã Đức An, huyện Đức Thọ thuộc Dự án Phát triển nông nghiệp Hà Tĩnh, với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Nhà kho chứa, sân phơi nông sản xã Đức An, huyện Đức Thọ thuộc Dự án Phát triển nông nghiệp Hà Tĩnh.
2. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

3. Địa điểm xây dựng: Xã Đức An, huyện Đức Thọ.
4. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
5. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Sáng Lập.
6. Chủ nhiệm thiết kế: KTS. Nguyễn Việt Đức.
7. Quy mô xây dựng và các thông số kỹ thuật chủ yếu:

- Nhà kho một tầng:

+ Giải pháp kiến trúc: Nhà 1 tầng với tổng diện tích xây dựng 155m<sup>2</sup>; chiều cao nhà 6,3m kể từ cốt ± 0,0, (mái cao 2,4m, tầng cao 3,9m), nền cao 0,51m. Mặt bằng tầng 1 được bố trí kho chứa thóc, hành lang 2 phía xung quanh rộng 1,7m đến 2m. Cửa đi, cửa sổ khung nhôm định hình Việt Pháp, kính trắng an toàn dày 6,38mm, các ô cửa thông gió bằng lam bê tông cốt thép. Tường, trần nhà sơn màu 3 nước.

+ Giải pháp kết cấu: Nhà kết cấu khung dầm, sàn bê tông cốt thép toàn khối; móng cột bê tông cốt thép đặt trên nền đất tự nhiên, móng tường xây đá hộc vữa xin măng (VXM) mác 75. Bê tông dùng cho các cấu kiện mác 200, cốt thép  $\Phi < 10$  (AI)  $R_a=2300 \text{ kg/cm}^2$ ,  $\Phi \geq 10$  (AII)  $R_a=2800 \text{ kg/cm}^2$ . Tường bao xung quanh xây gạch đặc mác  $\geq 100$  VXM mác 50, tường ngăn và tường thu hồi xây gạch 2 lỗ mác  $\geq 75$ , VXM mác 50; trát tường VXM mác 50, cấu kiện bê tông VXM mác 75. Mái lợp tôn màu mạ kẽm dày 0,45 ly, xà gồ thép hộp mạ kẽm (80x40x1,8)mm.

+ Hệ thống kỹ thuật công trình, phòng chống cháy nổ: Nhà thiết kế hệ thống điện chiếu sáng bằng các bóng đèn neon, dây dẫn Cadivi ruột đồng bọc PVC luồn trong ống ghen nhựa; cấp nước phục vụ sinh hoạt dùng ống nhựa PRR, thoát nước dùng ống nhựa PVC. Hệ thống phòng chống cháy, nổ được thiết kế theo quy định.

- Sân phơi (82,3m<sup>2</sup>): Kết cấu các lớp từ trên xuống: Láng VXM mác 75 dày 3cm, bê tông đá 2x4 mác 200 dày 15cm, lót bạt nhựa tái sinh, đất đắp đầm chặt  $k=0,9$ .

- Xây bổ sung mương thoát nước xung quanh (24,64m): Xây bổ sung thêm chiều cao mương bằng gạch đặc VXM mác 50 cao 50cm kết hợp cống bê tông li tâm qua đường  $D=400$ .

8. Tổng mức đầu tư: 1.198.857.000 đồng,

Trong đó:

- |                                   |                   |
|-----------------------------------|-------------------|
| - Chi phí xây dựng:               | 978.221.000 đồng; |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 117.508.000 đồng; |
| - Chi phí khác:                   | 49.311.000 đồng;  |
| - Chi phí dự phòng:               | 53.817.000 đồng.  |

9. Nguồn vốn: Nguồn vốn tài trợ của Chính phủ Canada và vốn đối ứng của địa phương.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

11. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2018.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chủ đầu tư) căn cứ các nội dung phê duyệt tại Quyết định này tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo công trình xây dựng phát huy hiệu quả, an toàn bền vững.

Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo, hướng dẫn Chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chủ đầu tư), Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện Đức Thọ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PVP UBND tỉnh (phụ trách);
- Lưu: VT, NL; 121

*(Handwritten signature)*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
Đ. AN PHƯƠNG CHỦ TỊCH



*(Handwritten signature)*

Đặng Ngọc Sơn